

Số: 166/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 28 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2021/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Thôn G, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ liên lạc: Số 81, đường số 3, khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Võ Thị G, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Thôn G, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ tạm trú: Số 81, đường số 3, khu phố 2, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 02/2007, ngày 30 tháng 3 năm 2011. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không hợp nhau về mọi mặt, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông H và bà G thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông H và bà G có 02 con chung tên Nguyễn Võ Gia H1, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2011 và Võ Đại N, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2015. Khi ly hôn, ông H và bà G thỏa thuận ông H sẽ trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Võ Gia H1, bà G trực tiếp nuôi cháu Võ Đại N. Ông H và bà G tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông H và bà G tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 02/2007, ngày 30 tháng 3 năm 2011 do Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị cấp cho ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G thống nhất giao con chung tên Nguyễn Võ Gia H1, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2011 cho ông Nguyễn Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng; con chung tên Võ Đại N, sinh ngày 26 tháng 01 năm 2015 cho bà Võ Thị G trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Trường hợp một bên cha hoặc mẹ lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con của người còn lại thì người này có quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Võ Thị G mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0051499 ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng